TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 277/2026/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 24 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 335/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hà Văn Q, sinh ngày: 23/3/1992. Căn cước công dân: 0140…..514. Địa chỉ: Bản S, xã V, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Vì Thị K, sinh ngày: 04/9/1998. Căn cước công dân: 0141…..02072. Địa chỉ: Bản S, xã V, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 4 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hà Văn Q và chị Vì Thị K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn Q và chị Vì Thị K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu cháu Hà Văn B, sinh ngày: 21/12/2014 và cháu Hà Thị T, sinh ngày: 07/8/2018 cho anh Hà Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Chị Vì Thị K không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung do anh Hà Văn Q chưa có yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hà Văn Q và chị Vì Thị K đều là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 6 – Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 6 – Sơn La;
- UBND xã V, tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Thị Hương